

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 27 – 11 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thụ.

Bà Hà Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhạn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 5 năm 1996 tại T – Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: nghề tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị M; Có vợ là Bùi Thị H, có 01 con sinh năm 2016;

Tiền án: Ngày 26/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ;

Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/10/2019; bị tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1984; có mặt.

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị M, sinh năm 1966; có mặt.

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Văn Nh, sinh năm 1996; vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1986; vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/10/2019, Nguyễn Văn H đang ở nhà thấy chị Nguyễn Thị Nh cùng xóm bé con sang chơi. H đi bộ vòng qua cửa sau nhà đi qua cổng nhà chị Nh, thấy cổng nhà chị Nh cài chốt bên trong nhưng không khóa, trước sân nhà dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen, biển kiểm soát 35N-34xx, ở phía cốp xe có một dây quai đeo bằng da màu đen thò ra ngoài. H nghĩ đó là túi xách của chị Nh bên trong có tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Quan sát xung quanh thấy không có người qua lại, bên trong có mỗi con gái lớn của chị Nh đang ở dưới bếp nên H liền tay qua cổng sắt mở chốt cổng rồi đi vào trong sân đến gần chiếc xe mô tô. Do không có chìa khóa nên H dùng tay trái cạy cốp xe để hở 3 đến 5cm rồi dùng tay phải vào trong rút túi ra khỏi cốp. Khi rút được chiếc túi ra thì chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng của chị Nh để trong cốp xe rơi ra ngoài. H bỏ chiếc điện thoại vào túi quần bên trái và giấu chiếc túi da vào trong người rồi bỏ đi sang phía sau vườn bưởi nhà ông Nguyễn Văn Ch. H bỏ chiếc túi da ra kiểm tra thấy trong túi có nhiều tiền gồm các mệnh giá khác nhau, H không đếm mà lấy toàn bộ số tiền chần cát giấu vào túi quần phía sau còn tiền lẻ bỏ vào túi quần phía trước bên phải. Sau đó giấu chiếc túi da vào bụi dây leo trên bờ tường nhà ông Đinh Văn Th sát cạnh vườn bưởi nhà ông Ch. Sau khi trộm cắp được tài sản, H đi bộ ra quốc lộ 12B rồi dùng điện thoại của chị Nh gọi điện cho Bùi Văn Nh rủ đi xuống Lạc Sơn chơi, Nh đồng ý. Nh điều khiển xe mô tô ra gặp H thì H bảo Nh gọi xe taxi. Nh gọi điện cho anh Nguyễn Văn B là lái xe taxi đến đón. Khi đến, Nh và H gửi xe mô tô rồi lên xe, Nh ngồi ghế phụ cạnh ghế lái xe còn H ngồi ghế sau. Khi đi đến cầu Phụng, xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc thì H tháo sim điện thoại vừa trộm cắp được ném xuống lề đường theo hướng Tân Lạc- Lạc Sơn. Khoảng 13 giờ, đến thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, H trả anh B 150.000đ tiền công rồi bảo anh B chờ một lúc xong việc sẽ quay về luôn. Sau đó, H và Nh đi đến nhà bạn chơi rồi rủ nhau ăn uống, H trả tiền ăn hết 625.000đ. Trên đường đi, H rẽ vào quán điện thoại mua 01 sim điện thoại hết 50.000đ rồi bảo Nh gọi anh B đến đón. Khi về đến xóm Tân Lai, xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, Nh xuống lấy xe mô tô đi về nhà còn H trả tiền xe taxi hết 150.000đ rồi đi bộ đến nhà dì là Trần Thị L để gánh lúa giúp. Khi gánh lúa, thấy cộm tiền sợ bị lộ nên H đã vào nhà chị Nguyễn Thị Ng để giấu tiền ở trong ống tre trên mái nhà vệ sinh của phòng trọ và sạc nhờ điện thoại ở phòng anh Cao Quốc C hiện đang trọ ở nhà chị Ng.

Đến 14 giờ ngày 06/10/2019, chị Nguyễn Thị Nh làm đơn trình báo về việc bị trộm cắp tài sản. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H đến Công an huyện

Tân Lạc đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền còn lại là 13.600.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 23/KL – HDDG ngày 09/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu vàng và 1 chiếc túi xách bằng da màu đen có dây đeo nhãn hiệu Tyanyuan, xuất xứ Trung Quốc trị giá 3.000.000 đồng.

Số tiền Việt Nam đồng bị cáo chiếm đoạt là 14.575.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 17.575.000 đồng.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đầu thú; bị cáo có công nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì năm 1975 đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ, cứu nước và Huân chương kháng chiến hạng nhì năm 2002 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 56 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 06/2015/HS-ST ngày 26/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai bản án là từ 54 đến 60 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được lại tài sản. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận tội, không kêu oan. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, bị cáo cải tạo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- *Bị hại Nguyễn Thị Nh*: Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được lại tài sản gồm 1 túi xách màu đen nhãn hiệu Tyanyuan, xuất xứ Trung Quốc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu vàng; số tiền 14.575.000 đồng và các giấy tờ liên quan. Tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị M:* Bị cáo có tác động, nhờ bà bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Nh số tiền 675.000 đồng và trả lại cho Nguyễn Văn B 300.000đ tiền công xe taxi. Việc bồi thường, trả lại tiền là hoàn toàn tự nguyện và bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này cho bà.

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Văn B: Khoảng 12 giờ ngày 06/10/2019, anh có chở Nguyễn Văn H ở xóm T, xã Đ và Bùi Văn Nh ở xóm C, xã Đ bằng xe taxi đi từ chợ Đông Lai xuống Lạc Sơn. Khi đến thị trấn Vụ Bản thì H trả anh 150.000đ tiền xe và bảo đợi để chở về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh chở hai người về chợ Đông Lai. H trả anh 150.000đ tiền công xe taxi. Đến khoảng 16 giờ anh được mời lên Công an huyện Tân Lạc để làm việc thì biết Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 22/10/2019, anh giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều Công an huyện Tân Lạc 300.000đ tiền công xe taxi. Số tiền này, anh đã được mẹ bị cáo hoàn trả lại cho anh.

Bùi Văn Nh: Hồi 11 giờ 47 phút, ngày 06/10/2019, anh có nhận được cuộc điện thoại của Nguyễn Văn H từ số 0979.419.913 rủ đi Lạc Sơn chơi. Sau đó, H bảo anh gọi xe taxi đi. Anh gọi xe của anh Nguyễn Văn B chở anh và H xuống nhà bạn chơi và rủ nhau đi ăn uống đến 14 giờ thì về Tân Lạc. Hiệu là người trả tiền xe taxi hai lượt hết 300.000đ. Trong quá trình đi cùng H, anh thấy H cầm 01 điện thoại di động mới mà anh chưa thấy H có bao giờ và thấy H rút trong túi quần ra toàn tiền lẻ khoảng 1.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/10/2019, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Nh gồm 01 chiếc túi xách thời trang nữ bằng da màu đen, nhãn hiệu Tyanyuan, xuất xứ Trung Quốc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu vàng trị giá 3.000.000 đồng và số tiền 14.575.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 17.575.000 đồng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Bị cáo là người nghiện ma túy. Ngày 26/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo không lấy đó là bài học cho mình mà lại thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian thử thách. Hành vi của bị cáo là tái phạm. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Căn cứ vào khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đầu thú. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Tố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì năm 1975 đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ, cứu nước và Huân chương kháng chiến hạng nhì năm 2002 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 chiếc túi xách thời trang nữ bằng da màu đen nhãn hiệu Tyanyuan, xuất xứ Trung Quốc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu vàng; số tiền 13.900.000 đồng; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35N9-34xx mang tên Nguyễn Thượng H; 02 thẻ bảo hiểm y tế số HS41717209677yy mang tên Nguyễn Cẩm V; 01 thẻ bảo hiểm y tế số DN49766060318zz mang tên Nguyễn Thị Nh; 01 thẻ bảo hiểm y tế số TE13737212526xy mang tên Nguyễn Hải Đ; 01 giấy phép lái xe số T5341yz mang tên Nguyễn Thị Nh; 01 thẻ ngân hàng Agribank mang tên Nguyễn Thị Nh; 01 thẻ căn cước công dân số 341840097yz mang tên Nguyễn Thị Nh; 01 thẻ Pico số ZT000481xyz; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô mang tên Nguyễn Thượng H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Nh nên không đề cập giải quyết.

- 01 sim điện thoại số 09794199xx của chị Nguyễn Thị Nh, bị cáo tháo ra vứt xuống khu vực cầu Phung, xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thấy do vậy không đề cập giải quyết.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã giao nộp số tiền 13.600.000 đồng và có tác động, nhờ bà Trần Thị M bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Nh số tiền còn thiếu là 675.000 đồng và trả lại anh Nguyễn Văn B 300.000 đồng tiền công xe taxi.

Bị hại đã được nhận lại tài sản gồm 01 túi xách thời trang nữ bằng da màu đen nhãn hiệu Tyanyuan, xuất xứ Trung Quốc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu vàng; số tiền 14.575.000 đồng và các giấy tờ liên quan. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Việc đứng ra bồi thường cho chị Nguyễn Thị Nh và trả lại tiền công xe taxi cho anh Nguyễn Văn B của bà Trần Thị M là hoàn toàn tự nguyện và tại phiên tòa bà M không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này nên không đề cập giải quyết.

[8] *Về các vấn đề khác*: Đối với Bùi Văn Nh cùng đi với Nguyễn Văn H xuống Lạc Sơn, gọi xe taxi, cùng ăn uống tại Lạc Sơn nhưng không được bàn bạc, ăn chia và không biết tiền là do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý về hành vi đồng phạm hay tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 03 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2015/HS-ST ngày 26/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 54 (Năm mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 06/10/2019.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Hữu Doanh